

UBND TỈNH QUẢNG TRỊ
SỞ XÂY DỰNG

Số: 303 /SXD-QHKT

V/v tham gia góp ý dự thảo Quyết định quy định một số nội dung về tổ chức lập, thẩm định và phê duyệt quy chế quản lý kiến trúc trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Trị, ngày 08 tháng 3 năm 2021

Kính gửi:

- Các Sở: Tư pháp; Kế hoạch và Đầu tư; Tài nguyên và Môi trường; Văn hóa, Thể Thao và Du lịch
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Quảng Trị;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh.

Nhằm triển khai việc lập quy chế quản lý kiến trúc trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14 ngày 13/6/2019, Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc; UBND tỉnh đã giao Sở Xây dựng tham mưu Quyết định phân công, phân cấp lập, thẩm định và phê duyệt Quy chế quản lý kiến trúc trên địa bàn tỉnh tại Quyết định số 198/QĐ-UBND ngày 25/01/2021 ban hành Chương trình công tác trọng tâm của UBND tỉnh.

Đến nay, Sở Xây dựng đã hoàn thành dự thảo Quyết định quy định một số nội dung về tổ chức lập, thẩm định và phê duyệt quy chế quản lý kiến trúc trên địa bàn tỉnh Quảng Trị (đăng tải trên trang thông tin điện tử Sở Xây dựng <http://soxaydung.quangtri.gov.vn>). Để có cơ sở tham mưu UBND tỉnh ban hành theo quy định, Sở Xây dựng kính đề nghị Quý cơ quan, đơn vị tham gia góp ý nội dung dự thảo quyết định.

Văn bản tham gia ý kiến đề nghị quý cơ quan, đơn vị gửi về Sở Xây dựng trước ngày **25/3/2021**. Nếu sau thời gian trên quý cơ quan, đơn vị không có ý kiến tham gia xem như đồng ý với nội dung dự thảo.

Rất mong nhận được sự phối hợp của quý cơ quan, đơn vị!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Trung tâm tin học (đăng tải lên website);
- Giám đốc Sở (b/c);
- Trang TTĐT Sở XD;
- Lưu: VT, QHKT.



Nguyễn Thanh Hải

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /2021/QĐ-UBND

Quảng Trị, ngày tháng năm 2021

DỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định một số nội dung về tổ chức lập, thẩm định và phê duyệt quy chế quản lý kiến trúc trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14 ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này "Quy định một số nội dung về tổ chức lập, thẩm định và phê duyệt quy chế quản lý kiến trúc trên địa bàn tỉnh Quảng Trị".

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày / /2021.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, Ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- VP Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- Vụ Pháp chế - Bộ Xây dựng;
- Cục kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TTTU, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch tỉnh;
- VP đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã, phường, xã, thị trấn;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh (để công khai);
- Công báo tỉnh;
- CVP và PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

QUY ĐỊNH

Một số nội dung về tổ chức lập, thẩm định và phê duyệt quy chế quản lý kiến trúc trên địa bàn tỉnh Quảng Trị
(Ban hành kèm theo Quyết định số /2021/QĐ-UBND ngày tháng năm 2021 của UBND tỉnh Quảng Trị)

Chương I**QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này quy định về phân công, phân cấp tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt danh mục công trình kiến trúc có giá trị và quy chế quản lý kiến trúc trên địa bàn tỉnh Quảng Trị. Các nội dung không được đề cập trong Quy định này tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác lập, thẩm định, phê duyệt danh mục công trình kiến trúc có giá trị và quy chế quản lý kiến trúc trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Chương II**TỔ CHỨC LẬP, THẨM ĐỊNH, PHÊ DUYỆT, ĐIỀU CHỈNH DANH MỤC CÔNG TRÌNH KIẾN TRÚC CÓ GIÁ TRỊ****Điều 3. Danh mục công trình kiến trúc có giá trị**

1. Quy định về quản lý, bảo vệ công trình kiến trúc có giá trị là một trong những nội dung của quy chế quản lý kiến trúc.
2. Danh mục công trình kiến trúc có giá trị được rà soát, đánh giá hàng năm, lập danh mục để tổ chức quản lý (công trình kiến trúc có giá trị đã được xếp hạng di tích – lịch sử văn hóa được quản lý theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa).

3. Việc tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt danh mục công trình kiến trúc có giá trị được thực hiện trước hoặc đồng thời với việc tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt quy chế quản lý kiến trúc.

Điều 4. Lập danh mục công trình kiến trúc có giá trị

1. Ủy ban nhân các huyện, thành phố, thị xã tổ chức lập danh mục công trình kiến trúc có giá trị trong phạm vi địa giới hành chính thuộc quyền quản lý.

2. Việc lập danh mục công trình kiến trúc có giá trị thực hiện theo Khoản 2, Điều 5 Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc.

Điều 5. Thẩm định, phê duyệt danh mục công trình kiến trúc có giá trị

1. Sở Xây dựng tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập Hội đồng thẩm định danh mục công trình kiến trúc có giá trị; là cơ quan thường trực của Hội đồng thẩm định và lập báo cáo thẩm định.

Hội đồng thẩm định danh mục công trình kiến trúc có giá trị theo tiêu chí đánh giá, phân loại quy định tại Điều 3, Điều 4 Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc.

2. Cơ quan lập danh mục công trình kiến trúc có giá trị căn cứ kết quả thẩm định của Hội đồng thẩm định để tiếp thu, giải trình và hoàn chỉnh hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt danh mục công trình kiến trúc có giá trị.

Điều 6. Điều chỉnh danh mục công trình kiến trúc có giá trị

Việc điều chỉnh danh mục công trình kiến trúc có giá trị thực hiện theo quy định tại Khoản 6, Điều 5 Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc.

Chương III

TỔ CHỨC LẬP, THẨM ĐỊNH, PHÊ DUYỆT QUY CHẾ QUẢN LÝ KIẾN TRÚC

Điều 7. Tổ chức lập quy chế quản lý kiến trúc

1. Quy chế quản lý kiến trúc được lập cho các đô thị, điểm dân cư nông thôn của tỉnh.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã tổ chức lập quy chế quản lý kiến trúc đối với các đô thị trong phạm vi địa giới hành chính do mình quản lý.

Nội dung quy chế quản lý kiến trúc đô thị thực hiện theo Khoản 3, Điều 14 Luật Kiến trúc và Điều 12 Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc.

3. Ủy ban nhân dân các xã tổ chức lập quy chế quản lý kiến trúc đối với các điểm dân cư nông thôn trong phạm vi địa giới hành chính do mình quản lý.

Quy chế quản lý kiến trúc điểm dân cư nông thôn được lập riêng theo nội dung quy định tại Khoản 1, Điều 13 Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ hoặc được tích hợp nội dung vào đồ án quy hoạch chung xây dựng xã.

Điều 8. Thẩm định quy chế quản lý kiến trúc

1. Sở Xây dựng có trách nhiệm tổ chức thẩm định quy chế quản lý kiến trúc các đô thị trên địa bàn tỉnh.

2. Phòng Quản lý đô thị thị xã, Phòng Kinh tế và Hạ tầng các huyện (hoặc phòng có chức năng nhiệm vụ tương đương) có trách nhiệm tổ chức thẩm định quy chế quản lý kiến trúc điểm các điểm dân cư nông thôn trên địa bàn mình quản lý.

3. Trong quá trình thẩm định, cơ quan tổ chức thẩm định có trách nhiệm lấy ý kiến bằng văn bản các cơ quan, tổ chức có liên quan; thành lập hội đồng để thẩm định và lập báo cáo thẩm định. Nội dung thẩm định quy chế quản lý kiến trúc theo quy định tại Khoản 1, Điều 9 Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ.

4. Cơ quan tổ chức lập quy chế quản lý kiến trúc tại Điều 7 Quy định này có trách nhiệm căn cứ vào báo cáo thẩm định của Hội đồng thẩm định để tiếp thu, giải trình và hoàn chỉnh hồ sơ, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, ban hành quy chế quản lý kiến trúc.

Điều 9. Phê duyệt, ban hành, điều chỉnh quy chế quản lý kiến trúc

1. Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy chế quản lý kiến trúc các đô thị trên địa bàn tỉnh.

Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua trước khi ban hành quy chế quản lý kiến trúc đô thị; đối với quy chế quản lý kiến trúc của đô thị loại đặc biệt, đô thị loại I là thành phố trực thuộc trung ương thì phải có ý kiến thống nhất của Bộ Xây dựng.

2. Ủy ban nhân dân thị xã, Ủy ban nhân dân các huyện phê duyệt quy chế quản lý kiến trúc các điểm dân cư nông thôn trong phạm vi địa giới hành chính thuộc quyền quản lý.

Ủy ban nhân dân thị xã, Ủy ban nhân dân các huyện có trách nhiệm trình Hội đồng nhân dân cùng cấp thông qua trước khi ban hành quy chế quản lý kiến trúc điểm dân cư nông thôn.

3. Cơ quan tổ chức lập quy chế quản lý kiến trúc tại Điều 7 Quy định này có trách nhiệm tổ chức lập điều chỉnh quy chế quản lý kiến trúc theo đúng quy định. Cấp có thẩm quyền phê duyệt quy chế quản lý kiến trúc tại Điều này có trách nhiệm xem xét, phê duyệt điều chỉnh quy chế quản lý kiến trúc; trình Hội đồng nhân dân cùng cấp thông qua trước khi quyết định điều chỉnh; đối với quy chế quản lý kiến trúc của đô thị loại đặc biệt, đô thị loại I là thành phố trực thuộc trung ương thì phải có ý kiến thống nhất của Bộ Xây dựng.

4. Cơ quan tổ chức lập quy chế quản lý kiến trúc có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân các cấp trong việc trình Hội đồng nhân dân cùng cấp thông qua quy chế quản lý kiến trúc và điều chỉnh quy chế quản lý kiến trúc.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức thực hiện việc lập, thẩm định và phê duyệt quy chế quản lý kiến trúc theo phân công, phân cấp tại Quy định này bảo đảm kịp thời, hiệu quả.

2. Sở Xây dựng trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm tổ chức và hướng dẫn thực hiện Quy định này; theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định và tổng hợp, báo cáo đề xuất UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có những vướng mắc phát sinh thì các cơ quan, đơn vị có liên quan kịp thời báo cáo Sở Xây dựng để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH